Người ký: CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 04.11.2026 14:57:53 +07:00

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27 /2026/TT-BVHTTDL	*Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực văn hóa và gia đình

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15;

Căn cứ Luật Thư viện số 46/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 93/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện;

Căn cứ Nghị định số 298/2026/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực văn hóa và gia đình.

Chương I
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 12/2013/TT-BVHTTDL QUY ĐỊNH CHI TIẾT HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI CỘNG ĐỒNG

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3

"**Điều 3. Chủ thể thực hiện hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng**

1. Ban chỉ đạo công tác gia đình.

2. Các loại hình câu lạc bộ hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

3. Trung tâm học tập cộng đồng.

4. Các cơ quan, tổ chức hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình.

5. Các tổ liên gia, tự quản.

6. Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình.

7. Địa chỉ tin cậy.

8. Tổ hòa giải ở cơ sở.

9. Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền lưu động.

10. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

11. Cơ sở trợ giúp xã hội.

12. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý.

13. Cơ sở khác tham gia trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

14. Cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.

15. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác thực hiện hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4

“4. Ban chỉ đạo công tác gia đình cấp tỉnh, cấp xã có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cộng đồng.”.

Điều 3. Thay thế, bãi bỏ từ, cụm từ tại một số điều của Thông tư số 12/2013/TT-BVHTTDL

1. Thay thế cụm từ “Vụ Gia đình” bằng cụm từ “Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở và Gia đình” tại khoản 2 Điều 4 và khoản 2 Điều 7.

2. Bãi bỏ từ tại tên điều và thay thế cụm từ tại Điều 2

a) Bãi bỏ từ “Nội dung” tại tên Điều.

b) Thay thế cụm từ “ với người gây bạo lực gia đình” bằng cụm từ “người có hành vi bạo lực gia đình” tại khoản 3.

c) Thay thế cụm từ “nạn nhân bạo lực gia đình” bằng cụm từ “người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật” tại khoản 3.

3. Thay thế cụm từ "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch" bằng cụm từ "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao" tại khoản 3 Điều 4.

Chương II
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 09/2016/TT-BVHTTDL QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC THI, LIÊN HOAN VĂN NGHỆ QUẦN CHÚNG, ĐÃ BỊ BÃI BỎ MỘT PHẦN BỞI THÔNG TƯ SỐ 18/2025/TT-BVHTTDL

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5

"2. Trưởng Ban Tổ chức là người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc người được người đứng đầu cơ quan, đơn vị ủy quyền. Số lượng thành viên Ban Tổ chức phải bảo đảm phù hợp với quy mô, tính chất của từng cuộc thi, liên hoan nhưng không quá 10 người.".

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6

"1. Thành viên Ban Giám khảo phải có năng lực chuyên môn phù hợp với loại hình nghệ thuật và nội dung của cuộc thi, liên hoan; trong đó ưu tiên lựa chọn các nghệ sĩ uy tín, chuyên gia chuyên ngành, giảng viên hoặc hội viên các hội văn học nghệ thuật có chuyên môn phù hợp.".

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8

"2. Việc tổ chức và thành lập Ban Tổ chức thi, liên hoan văn nghệ quần chúng ngành văn hóa, thể thao và du lịch cấp tỉnh, cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định.".

Điều 7. Bãi bỏ khoản 1 Điều 11

Bãi bỏ khoản 1 Điều 11.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm của khoản 3 Điều 12

1. Bãi bỏ điểm b.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c

"c) Đối với thi, liên hoan văn nghệ quần chúng cấp xã: báo cáo kết quả bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày bế mạc.".

Điều 9. Thay thế cụm từ tại một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL

Thay thế cụm từ "Cục Văn hóa cơ sở" bằng cụm từ "Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở và Gia đình" tại điểm a khoản 1 Điều 10, điểm a khoản 3 Điều 12, khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 14.

Chương III
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 05/2022/TT-BVHTTDL HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN LƯU ĐỘNG VÀ LUÂN CHUYỂN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 6

"a) Xây dựng kế hoạch, lựa chọn địa điểm luân chuyển, căn cứ năng lực của thư viện công lập trên địa bàn và nhu cầu sử dụng tài nguyên thông tin của người dân, ưu tiên đối với các điểm xa trung tâm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới, hải đảo, điểm có thư viện cấp xã; các tủ sách khu dân cư, nhà văn hóa, trung tâm sinh hoạt cộng đồng, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện văn hóa xã, các điểm, thiết chế văn hóa cơ sở, các trường học và cơ sở giáo dục khác có phục vụ sách, báo cho cộng đồng;".

Điều 11. Thay thế cụm từ tại một số điều của Thông tư số 05/2022/TT-BVHTTDL

1. Thay thế cụm từ "vùng biên giới" bằng cụm từ "khu vực biên giới" tại điểm c khoản 2 Điều 6.

2. Thay thế cụm từ "Vụ Thư viện" bằng cụm từ "Cục Xuất bản và Thư viện" tại khoản 1 Điều 13 và khoản 3 Điều 14.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Bộ VHTTDL: Bộ trưởng, các Thứ trưởng; Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Pháp luật quốc gia;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG

BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Lâm Thị Phương Thanh